

Số: 46/2022/QĐST-DS

Mỏ Cày Nam, ngày 17 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 109/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị T, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Ấp TP, xã CS, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Ông Huỳnh Văn V, sinh năm: 1958.

Địa chỉ: Ấp TB, xã MĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Bà Trần Thị N, sinh năm: 1961.

Địa chỉ: Ấp TB, xã MĐ, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Huỳnh Văn V và bà Trần Thị N có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Lê Thị T số tiền 337.036.000 đồng (Ba trăm ba mươi bảy triệu không trăm ba mươi sáu nghìn đồng), trong đó: Tiền vay gốc là 280.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi triệu đồng) và tiền lãi tính từ ngày 27/8/2020 đến ngày 27/5/2022 là 57.036.000 đồng (Năm mươi bảy triệu không trăm ba mươi sáu nghìn đồng). Thời gian trả tiền kể từ ngày quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự

năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Huỳnh Văn V và bà Trần Thị N phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 8.425.900 đồng (Tám triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn chín trăm đồng). Tuy nhiên, ông Huỳnh Văn V và bà Trần Thị N thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền án phí nên ông V và bà N được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Hoàn trả cho bà Lê Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.296.000 đồng (Tám triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007821 ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mô Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện Mô Cày Nam;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Dân